



BẢN TIN QUỐC TẾ VỀ CHUYỂN ĐỘNG CHÍNH SÁCH, CHIẾN LƯỢC

Bản tin tập hợp chuyển động chính sách chiến lược của các quốc gia/khu vực
quan trọng với Việt Nam phục vụ công tác hoạch định chính sách



SỐ 1 (QUÝ III/2025)

THÔNG ĐIỆP CHÍNH

Trong Quý III/2025, các quốc gia chủ chốt trên thế giới tiếp tục định hình các xu hướng chiến lược qua đổi mới công nghệ, chuyển đổi xanh, an ninh chuỗi cung ứng, hội nhập kinh tế và ổn định vĩ mô. Nhiều nước tăng cường đầu tư vào AI, fintech và công nghệ lõi, đồng thời triển khai các chính sách xanh nhằm giảm phát thải và đảm bảo an ninh năng lượng. Các biện pháp bảo vệ chuỗi cung ứng và ngành công nghiệp chiến lược được thúc đẩy, đi kèm với các sáng kiến hợp tác khu vực và FTA nhằm mở rộng ảnh hưởng kinh tế - chính trị. Các nền kinh tế lớn cũng duy trì chính sách tài khóa linh hoạt và hạ lãi suất để ổn định tăng trưởng trong bối cảnh bất ổn toàn cầu. Trong bối cảnh đó, Việt Nam cần tiếp tục thúc đẩy hội nhập quốc tế và chuyển đổi số, đồng thời củng cố năng lực nội tại để tăng sức cạnh tranh và thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao cho các quý tiếp theo.

CÁC DÒNG CHUYỂN ĐỘNG CHÍNH SÁCH CHIẾN LƯỢC TOÀN CẦU NỔI BẬT TRONG QUÝ III/2025



- **Đổi mới công nghệ & chuyển đổi số** nhằm dẫn dắt AI, công nghệ lõi, fintech, tăng năng lực cạnh tranh toàn cầu;
- **Chuyển đổi xanh & năng lượng bền vững** nhằm giảm phát thải, đảm bảo an ninh năng lượng, thúc đẩy kinh tế xanh;
- **An ninh kinh tế & tự chủ chuỗi cung ứng** nhằm giảm phụ thuộc nước ngoài, bảo vệ ngành công nghiệp chiến lược;
- **Hội nhập kinh tế quốc tế & hợp tác khu vực** thúc đẩy các FTA, hợp tác chiến lược, mở rộng ảnh hưởng chính trị - kinh tế;
- **Ổn định vĩ mô & chính sách tài khóa linh hoạt** nhằm ổn định tăng trưởng, kiểm soát lạm phát, hỗ trợ doanh nghiệp và dòng vốn trong bối cảnh bất ổn toàn cầu, chú trọng hạ lãi suất các đồng tiền lớn.

Chỉ đạo thực hiện:

- Lãnh đạo Ban phụ trách Viện Nghiên cứu Chính sách và Chiến lược
- Ban lãnh đạo Viện Nghiên cứu Chính sách và Chiến lược

Tổ biên tập

Nguyễn Anh Dương
Phó Thị Kim Chi
Đỗ Thị Lê Mai
Nông Phương Thảo
Đào Thị Thu Hà
Lê Thời Duy
Nguyễn Hữu Linh
Vũ Đoàn Minh Thúc
Đinh Khánh Lê
Trần Thủy Linh
Nguyễn Thanh Huyền
Nguyễn Thị Hoàng Yến

Đồ họa và in ấn
Nguyễn Thị Kiều Trang

Bản quyền thuộc
BAN CHÍNH SÁCH, CHIẾN LƯỢC
TRUNG ƯƠNG

Website:
<https://cscltw.dcs.vn>
Email: truyenthong@cscltw.dcs.vn

Tài liệu
tham khảo



I. CÁC DÒNG CHUYỂN ĐỘNG CHÍNH SÁCH CHIẾN LƯỢC

I.1. Đổi mới công nghệ & chuyển đổi số

Trong Quý III/2025, nhiều quốc gia tập trung đẩy mạnh đổi mới công nghệ và chuyển đổi số nhằm ứng phó với áp lực kinh tế toàn cầu, cạnh tranh công nghệ và nhu cầu số hóa gia tăng. **Mỹ ban hành Kế hoạch Hành động Trí tuệ nhân tạo (AI Action Plan)**, dựa trên Sắc lệnh hành pháp của Tổng thống Trump về “Gỡ bỏ các rào cản đối với vai trò lãnh đạo của Mỹ trong AI”, thúc đẩy xuất khẩu công nghệ và thiết lập tiêu chuẩn toàn cầu để duy trì vị thế dẫn đầu công nghệ cao. **Hàn Quốc** đầu tư 120 tỷ USD cho AI, phát triển “xa lộ AI” thu hút nhân tài và ứng dụng AI vào dịch vụ công cùng các ngành then chốt nhằm tăng năng suất và thúc đẩy tăng trưởng bền vững. **Trung Quốc** triển khai Kế hoạch AI 2030 với 150 tỷ USD đầu tư vào AI và bán dẫn, đồng thời tăng cường hợp tác quốc tế để củng cố vị thế trong chuỗi cung ứng công nghệ cao. **EU** áp dụng Đạo luật AI, đầu tư vào trung tâm nghiên cứu và quản lý rủi ro công nghệ để thiết lập hành lang pháp lý và tiêu chuẩn toàn cầu. Các quốc gia ASEAN và châu Á – Thái Bình Dương như **Indonesia, Thái Lan, Malaysia, Ấn Độ, Nhật Bản** số hóa dịch vụ, phát triển cơ sở hạ tầng và đào tạo nhân lực AI nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh. **Malaysia** nổi bật với Chính sách điện toán đám mây quốc gia (NCCP) và ILMU, xây dựng hệ sinh thái số bền vững, an toàn, phát triển nhân lực AI, thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện và hội nhập công nghệ khu vực lẫn quốc tế.

Hộp I.1: Kế hoạch Hành động Trí tuệ nhân tạo– Mỹ

Ngày 23/7/2025, Nhà Trắng đã công bố “Winning the AI Race: America’s AI Action Plan” (tạm dịch: “Chiến lược Thắng cuộc đua AI: Kế hoạch Hành động AI của Mỹ”), một tài liệu chiến lược quan trọng nhằm củng cố vị thế dẫn đầu toàn cầu của Hoa Kỳ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo (AI). Kế hoạch này được xây dựng dựa trên Sắc lệnh Hành pháp 14179, ký ngày 23/01/2025, với mục tiêu loại bỏ các rào cản pháp lý và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong AI.

Kế hoạch bao gồm ba trụ cột chính: (1) Thúc đẩy đổi mới AI, (2) Xây dựng cơ sở hạ tầng AI tại Mỹ, và (3) Dẫn đầu trong ngoại giao và an ninh quốc tế về AI. Để thực hiện, chính quyền Trump đã đề xuất hơn 90 hành động chính sách liên bang, bao gồm việc giảm thiểu các quy định hạn chế, tăng cường xuất khẩu công nghệ AI, và ưu tiên hợp tác với các quốc gia đồng minh.

Theo Michael Kratsios, Giám đốc Văn phòng Chính sách Khoa học và Công nghệ của Nhà Trắng, kế hoạch này nhằm “thúc đẩy năng lực đổi mới của chúng ta, xây dựng cơ sở hạ tầng tiên tiến và dẫn đầu toàn cầu, đảm bảo rằng người lao động và gia đình Mỹ phát triển trong kỷ nguyên AI”

Nguồn: –[White House Unveils America’s AI Action Plan](#) [The White House](#)

I.2. Chuyển đổi xanh & năng lượng bền vững

Trong Quý III/2025, chính sách chuyển đổi xanh và năng lượng bền vững trên thế giới chứng kiến những diễn biến trái chiều và mang tính chiến lược dài hạn. Ở **Mỹ**, Cơ quan Bảo vệ Môi trường (EPA) đề xuất bãi bỏ chương trình báo cáo khí nhà kính đối với hơn 8.000 cơ sở, kết hợp với việc ban hành Đạo luật “One Big Beautiful Bill Act” (OBBBA) chấm dứt ưu đãi cho năng lượng tái tạo, ưu tiên nhiên liệu hóa thạch, làm chậm quá trình chuyển đổi xanh và có thể gây ra thiếu hụt năng lượng. **Trung Quốc** đẩy mạnh tích hợp năng lượng tái tạo và lưu trữ năng lượng, với kế hoạch xây dựng thêm hơn 100 GW lưu trữ giai đoạn 2025–2027, đồng thời cải cách thị trường điện để tăng tính linh hoạt. **EU** tập trung triển khai Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon (CBAM) từ 2026, đồng thời giảm lãng phí thực phẩm và rác thải dệt may, hướng tới mô hình kinh tế tuần hoàn và tăng hiệu quả sử dụng tài nguyên. **Nhật Bản** tiếp tục thực hiện Chiến lược Năng lượng 2025, tăng tỷ trọng năng lượng tái tạo và hạt nhân, đồng thời thúc đẩy hydrogen và ammonia như nhiên liệu chuyển tiếp. **Hàn Quốc** ưu tiên AI ứng dụng trong quản lý năng lượng và công nghệ xanh. Các nước Đông Nam Á như **Thái Lan** và **Singapore** triển khai chính sách linh hoạt hỗ trợ xe điện và công nghệ sạch. Những động thái này phản ánh sự chuyển dịch chính sách toàn cầu, vừa khuyến khích phát triển bền vững, vừa đối mặt thách thức cân bằng chi phí – môi trường – an ninh năng lượng.

Hộp I.2. Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon (CBAM) từ 2026

Trong Quý III/2025, Liên minh Châu Âu (EU) tập trung hoàn thiện triển khai Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon (CBAM), dự kiến chính thức áp dụng từ năm 2026. Tháng 8/2025, giới chức EU thảo luận các biện pháp ngăn chặn doanh nghiệp lách thuế carbon, thể hiện cam kết không khoan nhượng với gian lận carbon. Ngày 3/9/2025, Ủy ban châu Âu xác nhận sẽ đề xuất các biện pháp chống gian lận CBAM trước cuối năm, đồng thời có thể mở rộng cơ chế sang sản phẩm hạ nguồn và thiết lập hệ thống giám sát đặc biệt, nhằm bảo đảm minh bạch số liệu phát thải và nâng cao hiệu quả giảm khí nhà kính. Điểm mới trong quý này là EU siết chặt kiểm soát các doanh nghiệp xuất khẩu có nguy cơ lách CBAM, nhấn mạnh trách nhiệm tài chính cuối cùng về phát thải và thúc đẩy áp dụng các công nghệ sản xuất bền vững, góp phần tăng hiệu quả chiến lược giảm carbon của khối.

I.3. An ninh kinh tế & tự chủ chuỗi cung ứng

Trong Quý III/2025, các quốc gia chủ chốt trên thế giới triển khai nhiều chính sách chiến lược nhằm tăng cường an ninh kinh tế, bảo vệ lợi ích quốc gia và nâng cao tự chủ chuỗi cung ứng. **Mỹ** siết chặt xuất khẩu chip sang Trung Quốc, yêu cầu Nvidia và AMD chia sẻ 15% doanh thu xuất khẩu, đồng thời triển khai Quỹ Đổi mới Vùng (RIC) để thúc đẩy sản xuất và chuỗi cung ứng nội địa, tạo việc làm và nâng cao năng lực công nghệ. **Trung Quốc** phản ứng bằng các cuộc điều tra chống phân biệt đối xử và chống bán phá giá liên quan chip Mỹ, đồng thời tổ chức Hội nghị AI Trung Quốc – ASEAN 2025, thúc đẩy hợp tác công nghệ trong khu vực. **EU** củng cố năng lực quốc phòng thông qua cơ chế SAFE, hỗ trợ Ukraine và tăng cường phối hợp Đức–Pháp, EU–NATO, nâng cao rắn đe khu vực. **Nga** áp dụng ưu đãi thuế và bảo đảm ổn định chính sách nhằm phát triển các lãnh thổ tiên tiến quốc tế. **Nhật Bản** và các đối tác Mỹ – Hàn tăng cường tập trận chung, mở rộng hợp tác an ninh với Anh và thắt chặt điều kiện cấp visa kinh doanh. Tại ASEAN, **Thái Lan** và **Campuchia** ký thỏa thuận phối hợp chống lừa đảo xuyên biên giới, góp phần bảo vệ an ninh kinh tế – xã hội.

Hộp I.3. Ưu đãi thuế cho các Lãnh thổ phát triển tiên tiến (IADT) – Liên Bang Nga

Vào ngày 22/7/2025, Duma Quốc gia Nga đã thông qua Dự luật Liên bang số 518779-8, quy định các ưu đãi thuế cho các doanh nghiệp đăng ký cư trú tại Lãnh thổ Phát triển Tiên tiến Quốc tế (IADT) ở Viễn Đông Nga và mở rộng cho cư dân của các khu vực khác như Cảng Tự do Vladivostok và các Lãnh thổ Phát triển Tiên tiến hiện có. Theo đó, các doanh nghiệp này sẽ được hưởng mức thuế thu nhập doanh nghiệp liên bang 0% trong 10 năm kể từ năm đầu tiên có lợi nhuận chịu thuế, và mức thuế thu nhập doanh nghiệp khu vực từ 0% đến 5% trong 5 năm đầu. Ngoài ra, các doanh nghiệp này còn được miễn thuế tài sản và giảm mức đóng góp vào quỹ bảo hiểm xã hội từ 30% xuống còn 7,6%. **Chính quyền địa phương cũng có thể áp dụng mức thuế suất 0% đối với phần thuế thu nhập địa phương trong cùng thời hạn, tùy theo quyết định của mình.**

I.4. Hội nhập kinh tế quốc tế & hợp tác khu vực thúc đẩy các FTA

Trong Quý III/2025, các quốc gia lớn và khu vực chủ động thúc đẩy hội nhập quốc tế và hợp tác khu vực thông qua các FTA và cơ chế hợp tác kinh tế. **EU** đề xuất phê chuẩn Hiệp định thương mại EU-Mercosur, kèm cơ chế tự vệ nông nghiệp và quỹ hỗ trợ 6,3 tỷ EUR nhằm bảo vệ nông dân, mở ra cả cơ hội và thách thức cho xuất khẩu nông sản. **Trung Quốc** triển khai “Kế hoạch Hành động 2025” để thu hút FDI, nâng cấp FTA với ASEAN, đồng thời mở rộng hợp tác thương mại số và được phẩm, cạnh tranh trực tiếp nhưng cũng tạo cơ hội xuất khẩu, đồng thời công bố Sáng kiến Quản trị Toàn cầu (Global Governance Initiative – GGI) tại hội nghị “SCO Plus” ở Thiên Tân nhằm thúc đẩy cơ chế hợp tác quốc tế và quản trị đa phương. **ASEAN** thúc đẩy đổi mới sáng tạo, thương mại số, cơ chế tín chỉ carbon. **Singapore** cùng 13 nước khác thúc đẩy sáng kiến Đối tác Đầu tư và Thương mại Tương lai (FIT-P) trong bối cảnh Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) đứng trước nhiều thách thức và định hướng cải cách WTO chưa rõ ràng. **Nhật Bản, Ấn Độ, Hàn Quốc** và **Mỹ** mở rộng hợp tác song phương, đa phương và FTA, tập trung vào đổi mới, năng lượng sạch, an ninh kinh tế và chuỗi cung ứng.

Hộp I.4. EU đề xuất phê chuẩn Hiệp định thương mại EU–Mercosur kèm cơ chế tự vệ nông nghiệp và quỹ hỗ trợ 6,3 tỷ EUR.

Trong Quý III/2025, các quốc gia lớn và khu vực chủ động thúc đẩy hội nhập quốc tế và hợp tác khu vực thông qua các FTA và cơ chế hợp tác kinh tế. **EU** đề xuất phê chuẩn Hiệp định thương mại EU-Mercosur, kèm cơ chế tự vệ nông nghiệp và quỹ hỗ trợ 6,3 tỷ EUR nhằm bảo vệ nông dân, mở ra cả cơ hội và thách thức cho xuất khẩu nông sản. **Trung Quốc** triển khai “Kế hoạch Hành động 2025” để thu hút FDI, nâng cấp FTA với ASEAN, đồng thời mở rộng hợp tác thương mại số và được phẩm, cạnh tranh trực tiếp nhưng cũng tạo cơ hội xuất khẩu. Sáng kiến Quản trị Toàn cầu (Global Governance Initiative – GGI) tại hội nghị “SCO Plus” ở Thiên Tân cũng được công bố nhằm thúc đẩy cơ chế hợp tác quốc tế và quản trị đa phương. **ASEAN** thúc đẩy đổi mới sáng tạo, thương mại số, cơ chế tín chỉ carbon. **Singapore** cùng 13 nước khác thúc đẩy sáng kiến Đối tác Đầu tư và Thương mại Tương lai (FIT-P) trong bối cảnh Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) đứng trước nhiều thách thức và định hướng cải cách WTO chưa rõ ràng. **Nhật Bản, Ấn Độ, Hàn Quốc** và **Mỹ** mở rộng hợp tác song phương, đa phương và FTA, tập trung vào đổi mới, năng lượng sạch, an ninh kinh tế và chuỗi cung ứng.

Tín hiệu chính sách Quý III/2025

- Đẩy nhanh AI, dữ liệu lớn, điện toán đám mây; tham gia xây dựng chuẩn mực quốc tế; đào tạo nhân lực số.
- Chuẩn bị cơ chế carbon, hỗ trợ công nghệ sạch, tăng tốc năng lượng tái tạo để ứng phó CBAM & cạnh tranh toàn cầu.
- Tận dụng “friend-shoring” để tham gia sâu hơn chuỗi cung ứng chip, điện tử, dược phẩm; nâng cấp logistics và bảo vệ an ninh kinh tế.
- Giữ thị phần EU qua EVFTA, theo dõi tác động EU–Mercosur; mở rộng thị trường Nam Mỹ & châu Á qua các FTA mới.
- Duy trì cân bằng tài khóa, kiểm soát nợ công, linh hoạt chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhưng tránh tạo áp lực lạm phát.

I.5. Ổn định vĩ mô & chính sách tài khóa linh hoạt

Trong Quý III/2025, các quốc gia chủ chốt tiếp tục áp dụng chính sách ổn định vĩ mô và tài khóa linh hoạt nhằm ứng phó biến động kinh tế, thương mại và lạm phát toàn cầu. **Mỹ** giảm lãi suất 25 điểm cơ bản nhưng thâm hụt ngân sách vẫn ở mức cao, dự kiến khoảng 1,9 nghìn tỷ USD, trong khi nợ công gần 100% GDP. **Trung Quốc** phát hành trái phiếu chính quyền địa phương đặc biệt và triển khai tín dụng có mục tiêu, hỗ trợ cơ sở hạ tầng và doanh nghiệp. **Ấn Độ** giữ lãi suất 5,5%, giảm thuế tiêu dùng và hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu trước tác động từ thuế quan Mỹ. **Hàn Quốc, Nhật Bản, Australia** và **New Zealand** duy trì hoặc giảm nhẹ lãi suất, hướng tới ổn định kinh tế và dòng vốn. **EU, Pháp, Indonesia, Thái Lan** và **Malaysia** điều chỉnh ngân sách, thuế và gói kích thích để duy trì tăng trưởng bền vững. **Singapore** tập trung đảm bảo an ninh doanh nghiệp và minh bạch hệ thống tài chính. Những chính sách này thể hiện nỗ lực cân bằng giữa kiểm soát rủi ro, ổn định vĩ mô và duy trì tăng trưởng kinh tế toàn cầu.

Hộp I.5. Fed cắt giảm lãi suất lần đầu tiên trong năm 2025

Vào ngày 17/9/2025, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã **giảm lãi suất cơ bản 25 điểm phần trăm**, đưa phạm vi lãi suất quỹ liên bang xuống còn 4,00%–4,25%, đánh dấu lần hạ lãi suất đầu tiên sau nhiều tháng duy trì chính sách thắt chặt nhằm kiểm soát lạm phát. Quyết định này phản ánh nỗ lực cân bằng giữa **ổn định vĩ mô và kích thích kinh tế** trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế chậm lại và rủi ro từ thị trường lao động vẫn hiện hữu. Việc giảm lãi suất không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp vay vốn và thúc đẩy đầu tư, mà còn giúp duy trì dòng vốn và ổn định thị trường tài chính toàn cầu. Fed nhấn mạnh sẽ theo dõi sát diễn biến lạm phát và thị trường lao động để điều chỉnh chính sách trong tương lai, với khả năng tiếp tục giảm lãi suất nếu cần thiết, nhằm hướng tới tăng trưởng bền vững và kiểm soát rủi ro lạm phát dài hạn.

Quốc gia/vùng lãnh thổ	Xu hướng chiến lược	Một số chính sách cụ thể
	• Phát triển xã hội & cải cách thể chế; • Ổn định vĩ mô & tài khóa	• Kế hoạch 2026–2030 – cải cách thuế, lao động, công nghiệp, năng lượng. • Cắt lãi suất mua kỳ hạn 7 ngày 0.25 điểm xuống 5.00% – hỗ trợ tăng trưởng. • Luật quản lý mua sắm chính phủ – nâng cao tính minh bạch và hiệu quả. • Trợ cấp 100 RM cho công dân – hỗ trợ an sinh xã hội. • Ngân sách 1.4 tỷ RM cho tái trồng dầu cọ (2026–2030) – bảo đảm bền vững nguồn cung nông sản.
Indonesia	• Đổi mới công nghệ & chuyển đổi số; • Hội nhập kinh tế quốc tế; • Ổn định vĩ mô & quản lý tài sản số.	• AI Talent Factory – đào tạo nhân lực AI quy mô lớn. • Số hóa thủ tục nhập cảnh – nâng cao hiệu quả quản lý biên giới. • Chương trình số hóa MSME – hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ tham gia thương mại số. • Thỏa thuận năng lượng & ngũ cốc với Mỹ – đảm bảo an ninh lương thực – năng lượng. • Cắt lãi suất mua kỳ hạn 7 ngày 0.25 điểm xuống 5% – hỗ trợ kinh tế vĩ mô. • Điều chỉnh thuế giao dịch tiền điện tử & thắt chặt quản lý tài sản số – kiểm soát rủi ro thị trường mới nổi.
Singapore	• Chuyển đổi xanh; • Phát triển xã hội & thể chế; • Hội nhập kinh tế quốc tế; • Ổn định vĩ mô; • Hạ tầng & đầu tư chiến lược	• Chiến lược kinh tế gắn môi trường & công nghệ sạch – thúc đẩy tăng trưởng xanh. • Regulatory Update 8/2025 – cân bằng minh bạch môi trường với hỗ trợ SMEs. • SG60 – hỗ trợ SMEs/startups quốc tế hóa. • FIT-P – thúc đẩy thương mại & đầu tư mở. • Tăng cường quan hệ với Brunei & Việt Nam (tín chỉ carbon Điều 6) – hợp tác khu vực về carbon. • Khởi động Economic Review – rà soát chiến lược dài hạn. • Giữ nguyên chính sách tiền tệ – duy trì ổn định vĩ mô. • URA Draft Master Plan – phát triển đô thị thông minh & hạ tầng số.
Thái Lan	• Chuyển đổi xanh; • Địa chính trị & an ninh; • Phát triển xã hội; • Ổn định vĩ mô & tài khóa	• Điều chỉnh ưu đãi/khuyến khích xe điện – thúc đẩy chuyển đổi xanh. • “Team Thailand” – tăng hiệu quả triển khai chính sách quốc gia. • Hợp tác Thái–Campuchia chống lừa đảo – đảm bảo an ninh xã hội – tài chính. • Chiến lược 6 điểm cho công nghệ & đổi mới – định hướng phát triển dài hạn. • Bảo vệ SMEs – hỗ trợ doanh nghiệp trong nước. • Giảm lãi suất 0.25 điểm – kích thích tăng trưởng. • Thủ tục chuyển đổi crypto ↔ baht cho khách nước ngoài – phát triển thị trường tài sản số. • Gia hạn hoán đổi tiền tệ với Trung Quốc – tăng thanh khoản ngoại tệ. • Dự thảo luật kinh doanh tài chính (One-Stop Authority) – cải cách thể chế tài chính. • Gói kích thích 18.5 tỷ baht – hỗ trợ kinh tế. • Chiến lược “One Family, One Soft Power” – phát triển kỹ năng & văn hóa.
Anh (UK)	• Đổi mới công nghệ & chuyển đổi số; • An ninh quốc phòng	• Hiệp ước công nghệ Anh–Mỹ – tăng cường hợp tác công nghệ và năng lượng hạt nhân • BoE quyết định giữ nguyên lãi suất ở mức 4% - phản ánh sự thận trọng trước những rủi ro lạm phát chưa hoàn toàn được kiểm soát • UK Compute Roadmap – lộ trình 10 năm đưa UK trở thành một trong những trung tâm hàng đầu thế giới về tính toán cho AI và khoa học dữ liệu trong y tế, năng lượng sạch, ANQP và dịch vụ công
Pháp	• Địa chính trị & an ninh quốc phòng; • Hội nhập kinh tế quốc tế; • Ổn định vĩ mô & tài khóa	• Chính sách an ninh quốc phòng: 4 ưu tiên đến 2030 – củng cố năng lực phòng thủ. • Cập nhật chiến lược Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương – tăng ảnh hưởng tại khu vực. • Cắt 2 ngày nghỉ lễ, đóng băng phúc lợi, khung thuế 2026 giữ ở mức 2025 – cải cách chi tiêu công. • Cắt giảm mạnh chi tiêu ngân sách – thu hẹp thâm hụt tài khóa.
Đức	• Địa chính trị & an ninh; • Hội nhập kinh tế quốc tế; • Ổn định vĩ mô & tài khóa	• Hiệp ước an ninh Đức–Anh – củng cố hợp tác quốc phòng. • Đức–Pháp: Hội đồng Quốc phòng & An ninh – phối hợp chiến lược song phương. • “Franco-German Economic Agenda” (8/2025) – đơn giản hóa thể chế, hợp tác chuyển đổi số/AI & an ninh kinh tế. • Giảm thuế ~46 tỷ EUR – hỗ trợ doanh nghiệp và tăng sức cạnh tranh.
EU	• Chuyển đổi xanh; • An ninh kinh tế & chuỗi cung ứng; • Địa chính trị & an ninh; • Đổi mới công nghệ & số; • Hội nhập kinh tế quốc tế; • Ổn định vĩ mô	• Luật giảm lãng phí thực phẩm & dệt may – thúc đẩy kinh tế tuần hoàn. • Mục tiêu phát thải 2040 (hoãn bỏ phiếu) – điều chỉnh chính sách khí hậu. • CBAM & biện pháp chống lách thuế carbon – bảo vệ công nghiệp châu Âu. • Đạo luật Kinh tế tuần hoàn – mở rộng khung pháp lý xanh. • Cơ chế SAFE (150 tỷ EUR) – khoản vay chung cho mua sắm quốc phòng. • Đạo luật AI (hiệu lực 1/2/2025) + đầu tư 1.5 tỷ EUR vào trung tâm nghiên cứu AI – dẫn dắt công nghệ số. • Kế hoạch Hành động Điện khí hóa & chiến lược Sưởi/Làm mát – thúc đẩy chuyển đổi năng lượng. • Trình FTA EU-Mercosur – mở rộng thị trường thương mại. • Khung thỏa thuận thương mại cân bằng với Mỹ – tái thiết lập quan hệ xuyên Đại Tây Dương. • ECB giữ nguyên lãi suất – ổn định tiền tệ. • Bulgaria gia nhập eurozone (1/1/2026) – mở rộng liên minh tiền tệ. • Chuẩn bị gói trừng phạt thứ 19 với Nga – duy trì áp lực địa chính trị.
ASEAN	• Đổi mới công nghệ & chuyển đổi số; • Hội nhập kinh tế & thương mại khu vực.	• Hội nghị cấp cao AI ASEAN (AAIMS25) & sáng kiến AI khu vực – thúc đẩy hợp tác số. • ERIA đề xuất chiến lược hội nhập dựa vào đổi mới – tăng cường liên kết khu vực. • Đàm phán nâng cấp FTA ASEAN–Trung Quốc – mở rộng sang lĩnh vực số & y tế. • ASEAN Online Sale Day 2025 – thúc đẩy thương mại số nội khối. • AMM-58 – nhấn mạnh đoàn kết nội khối và vai trò trung tâm của ASEAN.

* Bao gồm các đối tác chiến lược toàn diện và một số quốc gia có quan hệ hợp tác đầu tư thương mại với Việt Nam

III. CHUYỂN ĐỘNG CHÍNH SÁCH CHIẾN LƯỢC THEO KHỐI NƯỚC VÀ CÁC NHÓM QUỐC GIA

III.1. Các cường quốc toàn cầu (Mỹ, Trung Quốc, EU, Nga)

Trong quý III/2025, **nhóm các cường quốc toàn cầu** gồm Mỹ, Trung Quốc, EU và Nga tiếp tục dẫn dắt định hình trật tự quốc tế. **Tại Mỹ**, chính quyền tập trung vào đổi mới công nghệ và ổn định vĩ mô, với Kế hoạch hành động AI, Đạo luật Genius về stablecoin và việc Fed khởi động chu kỳ giảm lãi suất, đồng thời siết xuất khẩu chip sang Trung Quốc và kiểm soát nhân lực nước ngoài. **Trung Quốc phản ứng** bằng điều tra chip Mỹ, đồng thời đẩy mạnh kế hoạch AI quốc gia 2030, cải cách thị trường điện, nâng cấp FTA với ASEAN và triển khai Sáng kiến Quản trị Toàn cầu để gia tăng ảnh hưởng thể chế quốc tế. **Ở Nga**, chính sách chủ yếu xoay quanh bảo đảm an ninh kinh tế, thông qua ưu đãi thuế cho các vùng phát triển, nới lỏng tiền tệ và tăng thuế với nhóm giàu nhằm củng cố tài khóa trong bối cảnh trừng phạt. **EU** tiếp tục dẫn dắt chuyển đổi xanh và hội nhập kinh tế với Luật Kinh tế tuần hoàn, CBAM, FTA EU-Mercosur, đồng thời củng cố an ninh thông qua cơ chế SAFE và gói trừng phạt mới với Nga.

Hộp III.1. Trung Quốc – quốc gia nổi bật trong quý với Sáng kiến Quản trị Toàn cầu (Global Governance Initiative – GGI)

Sáng kiến Quản trị Toàn cầu (Global Governance Initiative – GGI) tại hội nghị “SCO Plus” ở Thiên Tân ngày 1/9/2025 là sáng kiến toàn cầu thứ tư mà Trung Quốc đưa ra trong vòng một thập kỷ, sau “Vành đai và Con đường” (BRI), “Sáng kiến Phát triển Toàn cầu” (GDI) và “Sáng kiến An ninh Toàn cầu” (GSI). GGI nhấn mạnh mục tiêu xây dựng một mô hình quản trị quốc tế mang “dấu ấn Trung Quốc”, đề cao tính công bằng, bao trùm và định hướng phát triển bền vững, đồng thời phản ánh nỗ lực gia tăng ảnh hưởng thể chế trong các lĩnh vực từ thương mại, công nghệ, đến quản trị môi trường và an ninh phi truyền thống. Khác với các chính sách phòng thủ hay bảo hộ của Mỹ, EU và Nga trong cùng giai đoạn, GGI thể hiện rõ tính **chủ động xuất khẩu luật chơi quốc tế**, qua đó khẳng định Trung Quốc như một lực lượng đang cạnh tranh trực tiếp với phương Tây trong việc thiết lập chuẩn mực và định hình trật tự toàn cầu mới.

III.2. Các cường quốc khu vực (Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc)

Trong quý III/2025, nhóm cường quốc khu vực gồm **Ấn Độ, Nhật Bản** và **Hàn Quốc** nổi bật với sự kết hợp giữa thúc đẩy đổi mới công nghệ, mở rộng hội nhập kinh tế và cân bằng an ninh khu vực. Ấn Độ tiếp tục đẩy mạnh chương trình chuyển đổi số, khuyến khích phát triển trí tuệ nhân tạo và củng cố vai trò trung tâm trong mạng lưới FTA, qua đó khẳng định vị thế “cường quốc công nghệ mới nổi”. Nhật Bản triển khai chính sách tài khóa linh hoạt, hỗ trợ phục hồi tăng trưởng và mở rộng hợp tác kinh tế – an ninh với các đối tác trong khu vực, đồng thời chú trọng an ninh năng lượng. Hàn Quốc tập trung đầu tư mạnh vào AI, bán dẫn và công nghệ sinh học, coi đây là động lực mới để duy trì sức cạnh tranh trong bối cảnh cạnh tranh Mỹ – Trung gia tăng. Điểm chung của nhóm này là tăng cường sức chống chịu trước biến động toàn cầu, đồng thời khai thác sức mạnh công nghệ và hội nhập khu vực để củng cố vai trò trụ cột chiến lược tại châu Á – Thái Bình Dương.

Hộp III.2. Hàn Quốc tiếp tục khẳng định vị thế “cường quốc công nghệ trung gian” giữa Mỹ, Trung Quốc và ASEAN.

Chính phủ Hàn Quốc đẩy mạnh đầu tư vào AI, bán dẫn và công nghệ sinh học, coi đây là trụ cột để duy trì năng lực cạnh tranh trong kỷ nguyên kinh tế số. Đồng thời, Hàn Quốc triển khai chính sách tài khóa hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, bảo đảm tăng trưởng cân bằng với ổn định vĩ mô. Về đối ngoại, nước này duy trì chiến lược ngoại giao kinh tế cân bằng: mở rộng hợp tác công nghệ với Mỹ và châu Âu, trong khi vẫn giữ kênh đối thoại thương mại với Trung Quốc và ASEAN nhằm tránh phụ thuộc đơn cực. Hàn Quốc cũng thúc đẩy vai trò trong các sáng kiến hợp tác khu vực về năng lượng sạch, logistics và an ninh chuỗi cung ứng. Tựu trung, quốc gia này nổi bật với định hướng chiến lược “cầu nối công nghệ và hội nhập”, đóng góp vào bức tranh cạnh tranh – hợp tác đa tầng ở Đông Á.

Tác động giữa các khu vực

- Trung Quốc → Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ: thúc đẩy AI, bán dẫn, cải cách FTA, tạo áp lực cạnh tranh khu vực.
- EU & Nga → Cường quốc khu vực: trừng phạt Nga, cơ chế SAFE tác động an ninh năng lượng – tài khóa, khuyến khích đa dạng nguồn cung.
- Mỹ–Trung–EU → Nước công nghiệp ngoài EU: định hình đổi mới công nghệ, chuyển đổi xanh, ổn định vĩ mô; xung đột Nga–EU thúc đẩy hợp tác an ninh năng lượng.
- Cường quốc khu vực → ASEAN: tăng FDI, chuyển giao công nghệ, thúc đẩy chuyển đổi số; Malaysia, Indonesia tái cơ cấu xuất khẩu; Singapore củng cố trung tâm tài chính – công nghệ.
- Công nghiệp ngoài EU → ASEAN: Australia, New Zealand nới lỏng tiền tệ, giảm thuế; Anh, Pháp, Đức thúc đẩy đổi mới công nghệ, quản trị kinh tế, tăng sức chống chịu.
- ASEAN: trung tâm chuỗi giá trị toàn cầu, tiếp nhận FDI – công nghệ, tăng sức chống chịu nhờ hợp tác nội khối; Singapore là cầu nối chiến lược giữa các khối.

III.3. Các nước công nghiệp phát triển (Anh, Pháp, Đức, Australia, New Zealand)

Trong quý III/2025, nhóm các nước công nghiệp phát triển ngoài EU ghi dấu bằng sự điều chỉnh chính sách theo hướng ổn định vĩ mô và củng cố quản trị kinh tế – tài chính. Tại Australia, Ngân hàng Dự trữ (RBA) hạ lãi suất 0,25 điểm phần trăm và bãi bỏ thêm khoảng 500 loại thuế quan, góp phần kích thích tín dụng, giảm chi phí nhập khẩu và thúc đẩy thương mại tự do. New Zealand cũng nới lỏng chính sách tiền tệ với động thái giảm lãi suất, đồng thời thí điểm lực lượng đặc nhiệm chống tham nhũng nhằm tăng cường quản trị minh bạch. Ở Anh, trọng tâm đặt vào đổi mới công nghệ và an ninh quốc phòng, với Hiệp ước công nghệ Anh–Mỹ, lộ trình UK Compute Roadmap và quyết định duy trì lãi suất ở mức 4% để kiểm soát lạm phát. Pháp tập trung đồng thời vào cải cách tài khóa, cắt giảm chi tiêu và củng cố chiến lược địa chính trị thông qua chính sách an ninh quốc phòng đến 2030 và cập nhật chiến lược Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương. Đức nhấn mạnh hợp tác song phương Đức–Anh, Đức–Pháp trong an ninh – kinh tế, đồng thời triển khai gói giảm thuế 46 tỷ EUR nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và tăng cường sức cạnh tranh.

Hộp III.3. Đức tiếp tục là trung tâm cân bằng giữa hội nhập kinh tế và an ninh khu vực.

Trong quý III/2025, Đức nổi lên như quốc gia điển hình nhất thể hiện rõ xu hướng chung của các nền kinh tế phát triển: vừa củng cố ổn định vĩ mô, vừa tăng cường hội nhập quốc tế và mở rộng hợp tác an ninh – địa chính trị. Trên phương diện kinh tế, Berlin triển khai gói giảm thuế khoảng 46 tỷ EUR, trực tiếp hỗ trợ doanh nghiệp và nâng cao sức cạnh tranh quốc gia. Đồng thời, Đức cùng Pháp thúc đẩy *Franco-German Economic Agenda* (8/2025), hướng đến đơn giản hóa thể chế, tăng cường hợp tác trong lĩnh vực chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo và an ninh kinh tế. Ở bình diện an ninh – chiến lược, Đức ký Hiệp ước an ninh với Anh và cùng Pháp thành lập Hội đồng Quốc phòng & An ninh, qua đó khẳng định vai trò trung tâm trong củng cố an ninh châu Âu. Khác với nhiều nước chỉ tập trung vào các biện pháp tài khóa hoặc tiền tệ ngắn hạn, Đức kết hợp cải cách dài hạn và hợp tác song phương – đa phương để vừa ứng phó rủi ro trước mắt, vừa định vị mình là trục kết nối giữa kinh tế, an ninh và hội nhập của khu vực.

III.4. ASEAN – các đối tác Đông Nam Á (Malaysia, Indonesia, Singapore, Thái Lan, ASEAN tập thể)

Trong quý III/2025, ASEAN và các nước thành viên then chốt tập trung đẩy mạnh hội nhập khu vực, chuyển đổi số và phát triển xanh nhằm duy trì tăng trưởng bền vững. **Malaysia** đối mặt thách thức từ chính sách thuế quan mới của Mỹ, buộc phải đẩy mạnh đa dạng hóa thị trường và tái cơ cấu xuất khẩu. **Indonesia** ưu tiên tăng đầu tư cơ sở hạ tầng, thúc đẩy công nghiệp xanh và cải thiện môi trường đầu tư để thu hút FDI. **Singapore** tiếp tục dẫn đầu trong lĩnh vực tài chính – công nghệ, triển khai các sáng kiến về trí tuệ nhân tạo và dịch vụ số, đóng vai trò trung tâm tài chính khu vực. **Thái Lan** chú trọng chính sách tài khóa mở rộng, tăng chi tiêu công để kích thích tiêu dùng và du lịch. Ở cấp độ ASEAN, hợp tác tập thể hướng vào xây dựng khuôn khổ kinh tế số, thương mại nội khối và đối phó với biến động thương mại toàn cầu. Tựu trung, khối này hướng đến tăng cường sức chống chịu, gắn kết khu vực và nâng cao vai trò ASEAN trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Sáng kiến Fit-p - Công cụ kỳ vọng giúp Singapore gia tăng ảnh hưởng quốc tế

Sáng kiến FIT-P (Future-Ready Internationalisation & Trade Partnership) của Singapore được đánh giá là một “nền tảng linh hoạt” nhằm củng cố chuỗi cung ứng, đơn giản hóa chính sách đầu tư, giảm rào cản phi thuế quan và thúc đẩy thương mại số, được công bố chính thức ngày 16/9/2025, với sự tham gia ban đầu của Singapore và 13 quốc gia nhỏ và trung bình khác (trong đó có New Zealand, UAE, Thụy Sĩ, v.v.). Theo Singapore Business Review, đây là phản ứng trước xu thế bảo hộ gia tăng, đồng thời phù hợp với đặc điểm kinh tế nhỏ và phụ thuộc thương mại quốc tế của Singapore. Viện Peterson xếp Singapore vào nhóm các quốc gia “tiên bộ quốc tế”, coi FIT-P là nỗ lực tái định hình hệ thống thương mại khi các cường quốc lớn suy giảm vai trò dẫn dắt. The Straits Times nhấn mạnh FIT-P có thể trở thành chất xúc tác đổi mới và mở rộng thành sáng kiến đa phương. Tuy vậy, thách thức còn nằm ở cơ chế thực thi được đưa ra, khi FIT-P phải chứng minh hiệu quả thực chất chứ không chỉ mang tính biểu tượng.

IV. TÁC ĐỘNG ĐẾN VIỆT NAM

IV.1. Tác động của các dòng chảy chính sách chiến lược

- **Đổi mới công nghệ & số hóa:** Áp lực nâng cao năng lực AI, bán dẫn và cơ hội thu hút FDI từ Mỹ, Trung Quốc, Hàn Quốc và ASEAN.
- **Chuyển đổi xanh & năng lượng:** Thúc đẩy năng lượng tái tạo, công nghệ sạch, chuẩn hóa phát thải carbon (CBAM).
- **An ninh kinh tế & chuỗi cung ứng:** Cần tăng tự chủ chuỗi cung ứng, giảm rủi ro từ xung đột Mỹ–Trung, tận dụng hợp tác khu vực.
- **Hội nhập & FTA:** Cơ hội xuất khẩu, thương mại số, tín chỉ carbon; đồng thời cạnh tranh nông sản và thực phẩm chế biến.
- **Ổn định vĩ mô & tài khóa:** Biến động lãi suất và dòng vốn đòi hỏi duy trì ổn định, hấp dẫn FDI, hỗ trợ tăng trưởng bền vững.

TÍN HIỆU NHANH CHO VIỆT NAM

Việt Nam cần **hành động nhanh hơn**: (i) **chuyển đổi số và xanh** để đáp ứng chuẩn mực toàn cầu (AI, CBAM, năng lượng tái tạo), (ii) **nâng cao năng lực hội nhập** (FTA, chuỗi cung ứng, thị phần EU), đồng thời giữ **ổn định vĩ mô – tài khóa** linh hoạt nhằm vừa thu hút FDI, vừa bảo vệ an ninh kinh tế trong cạnh tranh Mỹ - Trung.

IV.2. Tác động từ các khối nước

- **Mỹ:** Đổi mới công nghệ, AI, stablecoin; siết xuất khẩu chip sang Trung Quốc → Việt Nam tham gia chuỗi cung ứng, thu hút FDI công nghệ; giảm lãi suất Fed hỗ trợ dòng vốn quốc tế.
- **Trung Quốc:** AI quốc gia, cải cách FTA, GGI → Việt Nam nâng cấp công nghệ, hội nhập chuỗi giá trị; cơ hội thay thế Trung Quốc trong chuỗi chip.
- **EU & Nga:** CBAM, Luật kinh tế tuần hoàn, FTA, gói trừng phạt Nga → Việt Nam chuẩn hóa xuất khẩu, đa dạng hóa năng lượng và nguồn nguyên liệu; thúc đẩy quản trị rủi ro chuỗi cung ứng.
- **Cường quốc khu vực (Ấn Độ, Nhật, Hàn):** Tăng FDI, chuyển giao công nghệ, thúc đẩy chuyển đổi số → Việt Nam hưởng lợi từ công nghệ cao và chuỗi sản xuất khu vực; tái cơ cấu xuất khẩu theo cạnh tranh Mỹ–Trung.
- **Công nghiệp ngoài EU (Anh, Pháp, Đức, Australia, New Zealand):** Nới lỏng tiền tệ, giảm thuế, hỗ trợ thương mại; thúc đẩy đổi mới công nghệ và quản trị kinh tế → Việt Nam nâng cao năng lực chống chịu và tiếp nhận công nghệ.
- **ASEAN & Singapore:** Hội nhập khu vực, chuyển đổi số, phát triển xanh; Singapore làm cầu nối chiến lược → Việt Nam tăng sức chống chịu, hưởng lợi từ FDI, công nghệ và hợp tác nội khối.

